

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 25/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thức Phong và ông Chế Đình Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đình D, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1997 tại thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khôi Đ, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; Vợ: Phạm Thị M1, sinh năm 1997; con: 02 con (nhỏ nhất sinh năm 2018, lớn nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/9/2018, bị TAND thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 14/12/2023 đến ngày 07/02/2024. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 07/02/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Võ Văn S, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1990 tại thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khôi T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hồng T, sinh năm 1967 và con bà Mai Thị H, sinh năm 1969; Vợ: Võ Thu H1, sinh năm 1994; con: 01 con (sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự:

Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 14/12/2023 đến ngày 23/12/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Võ Hồng T**, sinh năm 1967. Có mặt.

Địa chỉ: **Khối T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết **Nguyễn Đình D** bán pháo nổ, nên vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2023, **Võ Văn S** gọi điện và nhắn tin cho **D** để mua 05 cối pháo nổ gồm: 01 cối pháo loại 16 quả, 02 cối cối pháo loại 36 quả, 02 cối pháo loại 49 quả. **D** và **S** thỏa thuận giá của 05 cối pháo là 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng). Sau đó, **S** hẹn **D** đưa pháo ra khu vực **siêu thị Đ** thuộc **phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An** để giao cho **S**. **D** bỏ 05 cối pháo (mỗi loại vào 1 túi bóng đen và bỏ chung vào 1 túi bóng màu xanh) rồi đưa ra điểm hẹn để giao cho **S**, vì **S** chưa có tiền nên **D** nói khi nào có tiền thì trả cho **D**. Sau khi mua được pháo, **S** bỏ pháo trên xe mô tô nhãn hiệu Novou LX màu đỏ đen, biển số 37 F1-00327 để chở về nhà cất giấu. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi **S** chở pháo về đến khu vực đường ven biển thuộc **khối Y, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An** thì bị **Công an thị xã C** phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 (ba) túi nilon màu đen, bên trong túi thứ nhất: đựng 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật có kích thước giống nhau (15 x 15 x 10) cm, xung quanh dán giấy có nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài KFS4-36B, mặt dưới dán bằng giấy màu vàng là loại cối pháo nổ bên trong có bộ giàn ống phóng 36 quả, liên kết với nhau bằng dây mồi cháy; trong túi ni lông thứ hai: đựng 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật có kích thước giống nhau (18 x 18 x 10) cm, xung quanh dán giấy có nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài KFS4-4911N, mặt dưới dán bằng giấy màu vàng là loại pháo nổ cối bên trong có bộ giàn ống phóng 49 quả, liên kết với nhau bằng dây mồi cháy; trong túi ni lông thứ ba: đựng 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (18 x 18 x 20) cm, xung quanh dán giấy có nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài KS8-1615L là loại pháo nổ cối bên trong có bộ giàn ống phóng 16 quả, liên kết với nhau bằng dây mồi cháy.

Từ lời khai của **Võ Văn S** và tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 14/12/2023, Cơ quan CSĐT **Công an thị xã C** thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với **Nguyễn Đình D**. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x20) cm, được bọc bằng vỏ nhiều màu sắc, trên vỏ bọc có in chữ

nước ngoài là loại pháo nổ cối bên trong có bộ giàn ống phóng 16 quả, liên kết với nhau bằng dây mồi cháy; 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (14x14x14) cm, được bọc bằng vỏ màu đỏ, trên vỏ bọc có in chữ nước ngoài, 133 (một trăm ba mươi ba) quả hình trụ cầu màu nâu nhạt, trên thân mỗi quả đều gắn dây màu xanh kích thước khoảng 7cm là loại pháo US. Ngoài ra, còn thu giữ thêm 1 túi bóng đựng chất bột màu đen (nghi thuốc pháo tự chế), 01 túi bột lưu huỳnh, 01 túi bột nhôm, 01 túi bột KClO₃, các loại vỏ pháo bị, vỏ pháo tự cuốn và 01 đoạn dây cháy chậm.

Qua đấu tranh Nguyễn Đình D khai nhận: Vào đầu tháng 12/2023, D tìm trên mạng xã hội thì thấy có trang facebook tên “pháo hoa tết 2024” nên hỏi và đặt mua 05 cối pháo hoa nổ loại 16 quả, 3 cối pháo hoa nổ loại 36 quả, 2 cối pháo hoa nổ loại 49 quả với tổng số tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Sau 3 ngày thì có nhân viên shipper (D không biết lai lịch, địa chỉ) chuyển đến cho D. Cùng thời điểm đó, Nguyễn Đình D cũng đặt mua các loại bột nhôm, lưu huỳnh, KClO₃ và các loại vỏ pháo trên một trang mạng mà không nhớ rõ, tổng số tiền dùng để mua các loại đó là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau khi mua các loại pháo cùng các chất bột và các loại vỏ pháo thì D cất giấu trong nhà, để mỗi nơi một ít với mục đích để bán kiếm lời. Sau đó, D xem trên mạng cách trộn các chất bột với nhau tạo thành thuốc pháo, và lấy ngẫu nhiên một ít chất KClO₃, một ít bột Nhôm và một ít bột Lưu H₂ để trộn thành 440g thuốc pháo nhưng chưa sử dụng.

Ngày 14/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã C tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu gửi phòng K Công an tỉnh N để giám định đối với vật chứng thu giữ của Võ Văn S. Số pháo nổ thu giữ của S có tổng khối lượng 9,0 kg (Chín kilogam) sau khi đã loại bỏ bao bì. Cơ quan điều tra đã lấy 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật, bao gồm: 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (15 x 15 x 10) cm có khối lượng 1,3kg; 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (18 x 18 x 10) cm có khối lượng 1,6kg; 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (18 x 18 x 20) cm có khối lượng 3,2kg để trưng cầu giám định. Còn lại 02 (hai) cối pháo nổ, trong đó: 01 (một) cối pháo nổ khối hình hộp chữ nhật có kích thước (18x18x10)cm, xung quanh dán giấy có nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài KFS4-4911N; 01 (một) cối pháo nổ khối hình hộp chữ nhật có kích thước (15 x 15 x 10) cm, xung quanh dán giấy có nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài KFS4-36B.

Ngày 15/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã C tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu gửi phòng K Công an tỉnh N để giám định đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình D. Số vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình D có tổng khối lượng sau khi loại bỏ bao bì là 19,5kg. Cơ quan điều tra trích

lấy 01(một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x20) cm, được bọc bằng vỏ nhiều màu sắc, trên vỏ bọc có in hình chữ nước ngoài có khối lượng là 3,3kg; 01(một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (14x14x14) cm, được bọc bằng vỏ màu đỏ, trên vỏ bọc có in hình chữ nước ngoài có khối lượng là 1,5kg; 10 (mười) quả hình trụ cầu màu nâu nhạt, trên thân mỗi quả đều gắn dây màu xanh kích thước khoảng 7cm có khối lượng là 360g để gửi giám định. Tổng khối lượng vật chứng gửi đi giám định có khối lượng là 5,16kg (Năm phẩy mười sáu kilogam). Còn lại 03 (Ba) cối pháo nổ khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x20)cm, được bọc bằng vỏ nhiều màu sắc, trên vỏ bọc có in hình chữ nước ngoài; 123 (một trăm hai mươi ba) quả pháo nổ hình trụ cầu màu nâu nhạt, trên thân mỗi quả đều gắn dây màu xanh kích thước khoảng 7cm. Có tổng trọng lượng 14,34 kg (mười bốn phẩy ba mươi tư kilogam).

Ngày 17/12/2023, Cơ quan CSĐT, Công an thị xã C ra Quyết định trưng cầu giám định gửi phòng KTHS Công an tỉnh. Ngày 22/12/2023, Phòng K Công an tỉnh N có kết luận giám định số 06/KL-PC09(D2-CN) kết luận: các mẫu vật (ký hiệu từ M1 đến M3) thu giữ của Võ Văn S gửi giám định đều là pháo, đều là loại pháo nổ có trọng lượng là 9kg; Kết luận giám định số 05/KL-PC09(Đ2-CN) kết luận: các mẫu vật (ký hiệu từ M1 đến M4) thu giữ của Nguyễn Đình D gửi giám định đều là pháo, đều là loại pháo nổ có tổng trọng lượng là 19,5kg; Mẫu vật (ký hiệu M5) gửi giám định là thuốc pháo, thuộc loại thuốc pháo nổ có trọng lượng 440g; Mẫu vật (ký hiệu M6) gửi giám định là bột Lưu huỳnh có trọng lượng 4kg; Mẫu vật (ký hiệu M7) gửi giám định là bột KClO₃ có trọng lượng 1,63kg; Mẫu vật (ký hiệu M8) gửi giám định là bột nhôm có trọng lượng 6,87kg; Mẫu vật (ký hiệu M9) gửi giám định là dây cháy chậm dài 4m.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-CL ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Đình D về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự và Võ Văn S về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đình D từ 27 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thử thách 54 đến 60 tháng về tội Buôn bán hàng cấm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Võ Văn S từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo. Thử thách 12 đến 18 tháng về tội Tàng trữ hàng cấm Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại của **Võ Văn S** và **Nguyễn Đình D**. Tịch thu tiêu hủy 01 thùng xốp đựng số pháo nổ còn lại của **Nguyễn Đình D** và **Võ Văn S** đã được niêm phong.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo **Nguyễn Đình D** và **Võ Văn S** đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra **Công an thị xã C**, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo **Nguyễn Đình D** và **Võ Văn S** đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Với mục đích kiếm lời từ việc kinh doanh trái phép pháo nổ nên vào đầu tháng 12/2023, **Nguyễn Đình D** tìm trên mạng xã hội và đặt mua 05 cối pháo hoa nổ loại 16 quả, 03 cối pháo hoa nổ loại 36 quả, 2 cối pháo hoa nổ loại 49 quả có khối lượng là 19,5 kg (mười chín phẩy năm kilogam) với tổng số tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Đến khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2023, khi **Võ Văn S** gọi điện và nhắn tin cho **D** để mục đích mua pháo về chơi Tết, **D** đã bán cho **S** 05 cối pháo nổ gồm: 01 cối pháo loại 16 quả, 02 cối pháo loại 36 quả, 02 cối pháo loại 49 quả có khối lượng là 9,0 kg (chín kilogam). **D** và **S** thỏa thuận giá của 05 cối pháo là 6.400.000 đ (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng). Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi nhận pháo từ **D** trong khi **S** chở pháo về đến khu vực

đường ven biển thuộc khối Y, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An thì bị Công an thị xã C phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự và hành vi của Võ Văn S đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình D về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự và Võ Văn S về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

[3.1]. Về tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các loại hàng hóa cấm sản xuất, kinh doanh và gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Đình D là người trực tiếp mua pháo hoa nổ để bán kiếm lời còn bị cáo Võ Văn S dù biết pháo hoa nổ là hàng cấm nhưng vẫn mua về để sử dụng. Vì vậy, cần xem xét áp dụng hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với vai trò, hành vi của từng bị cáo trong vụ án mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Đình D: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2018 đã bị TAND thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo có bác ruột là liệt sỹ, hiện gia đình bị cáo đang trực tiếp thờ phụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

- Đối với bị cáo Võ Văn S: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo có bà nội, ông bà ngoại là người có công được nhà nước cấp quyết định hưởng chế độ trợ cấp một lần theo quyết định 49/2015/ QĐ- TTg ngày 14/10/2015 đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và thật sự ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cũng như cho các bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành người có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thấy chưa cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ nghiêm.

Đối với ông **Võ Hồng T** là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Novou LX biển số 37S1-00327 mà **Võ Văn S** sử dụng để phạm tội. Quá trình điều tra xác định, ông **T** không biết việc bị cáo **S** sử dụng để phạm tội nên không cấu thành tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo **Nguyễn Đình D** và **Võ Văn S** đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu Gold, có số Imei: 356737086201875, điện thoại đã qua sử dụng bên trong có sim số 0369045876 thu giữ của **Võ Văn S**; 01 (một) điện thoại di động Iphone 5s, màu gold, có số imei: 352011061596194 bên trong có sim số 0978230997, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ **Nguyễn Đình D** cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thùng xốp màu vàng bên trong có chứa 05 (năm) khối hình chữ nhật và 123 (một trăm hai ba) quả hình trụ cầu, trên thân mỗi quả đều gắn dây màu xanh, kích thước khoảng 7cm là pháo nổ và các vỏ bao niêm phong ban đầu, cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong lại bằng hình thức nhúng vào nước và niêm phong để bảo quản theo đúng quy định của pháp luật. Trên các mép dán có chữ ký của **Võ Văn S** và **Nguyễn Đình D** cùng các thành phần tham gia niêm phong, có hình dấu của Cơ quan CSĐT **Công an thị xã C** cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo **Nguyễn Đình D**, **Võ Văn S** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Đình D** 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 54 (năm mươi tư) tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Võ Văn S** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 (mười hai) tháng về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo **Nguyễn Đình D**, **Võ Văn S** cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu Gold, có số Imei: 356737086201875, điện thoại đã qua sử dụng bên trong có sim số 0369045876 thu giữ của **Võ Văn S**; 01 (một) điện thoại di động Iphone 5s, màu gold, có số imei: 352011061596194 bên trong có sim số 0978230997, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ **Nguyễn Đình D**.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2024)

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng xốp màu vàng bên trong có chứa 05 (năm) khối hình chữ nhật và 123 (một trăm hai ba) quả hình trụ cầu, trên thân mỗi quả đều gắn dây màu xanh, kích thước khoảng 7cm là pháo nổ và các vỏ bao niêm phong ban đầu, cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong lại bằng hình thức nhúng vào nước và niêm phong để bảo quản theo đúng quy định của pháp luật. Trên các mép dán có chữ ký của **Võ Văn S** và **Nguyễn Đình D** cùng các thành phần tham gia niêm phong, có hình dấu của Cơ quan CSĐT **Công an thị xã C**.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cơ quan thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thị xã C theo phiếu nhập kho ngày 29/12/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Đình D, Võ Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Công an thị xã Cửa Lò;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS thị xã Cửa Lò;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trà Giang